

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:128/2020/HS-ST
Ngày 12 - 11 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Hà** và bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Luân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Ông **Lê Đình Phong** – Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2020/TLST - HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2020/QĐXXST-HS ngày 28/10/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1986; Giới tính: N; Quê quán: xã TV, huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn A, xã TV, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn N (đã chết), con bà Trần Thị Th; có vợ: Vũ Thị Th, sinh năm 1985 và 02 con; Danh chỉ bản số 432 lập ngày 07/8/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự : Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ **ngày 05/8/2020 đến ngày 08/8/2020** được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; Giới tính: N; Quê quán: xã TV, huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn AM, xã TV, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn X, con bà Đặng Thị Ngh; có vợ: Ngô Thị Tr, sinh năm 1993 và 04 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; Danh chỉ bản số 429 lập ngày 07/8/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ **ngày 05/8/2020 đến ngày 08/8/2020** được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

3. Cao Đình N, sinh năm 1965; Giới tính: N; Quê quán: xã TV, huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn AM, xã TV, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K; Tôn giáo: Không; Con ông: Cao Đình N, con bà Nguyễn Thị T; có vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1964 và 03 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1992; Danh chỉ bản số 430 lập ngày 07/8/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ **ngày 05/8/2020 đến ngày 08/8/2020** được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn K, sinh năm 1962; Giới tính: N; Quê quán: xã TV, huyện C, Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn AM, xã TV, huyện C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Tr (đã chết), con bà: Nguyễn Thị T; có vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964 và 02 con; Danh chỉ bản số 442 lập ngày 10/8/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 04/08/2020, Nguyễn Văn L đang ở nhà thì có các đối tượng Cao Đình N, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn H đến chơi, uống nước rồi rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi chắn. Nguyễn Văn L đi mua 02 bộ bài chắn, chuẩn bị 01 khay nhựa dưới bếp rồi cùng N, K, H đánh bạc. Tất cả quy định chơi theo hình thức đánh quăng: người nào ù thì 03 người kia sẽ phải trả tiền theo cước ù. Cụ thể số tiền từng cước: ù “xuông” 40.000 đồng, “dịch” được 20.000 đồng, ù “tôm” 80.000 đồng, ù “lèo” 100.000 đồng, ù “bach định” 120.000 đồng, ù “tám đỏ” 140.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã TV, huyện Chương Mỹ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) khay nhựa màu đỏ cam;
- 02 bộ bài chắn: 01 bộ màu trắng, 01 bộ màu đỏ;
- Thu trên chiếu bạc số tiền 4.380.000 đồng;

- Thu tiền trên người các đối tượng 28.380.000 đồng, trong đó: Nguyễn Văn H 5.580.000 đồng; Nguyễn Văn K 20.500.000 đồng; Cao Đình N 520.000 đồng; Nguyễn Văn L 1.780.000 đồng.

Tổng số tiền thu giữ: 32.760.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn L, Cao Đình N, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

1. Nguyễn Văn L: L là chủ nhà, đã chuẩn bị 01 khay nhựa, 02 bộ bài chắn để làm dụng cụ đánh bạc. Đồng thời, L cũng trực tiếp đánh bạc cùng các bị can khác. Khi tham gia đánh bạc L có tổng số tiền là 1.860.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, L đang thắng, thu giữ dưới chiếu tại vị trí ngồi của L số tiền 3.000.000 đồng, thu trong người 1.780.000 đồng.

2. Nguyễn Văn H: Mang theo 6.000.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc lúc được, lúc thua, khi bị bắt H bị thu giữ dưới chiếu tại vị trí ngồi của H số tiền 500.000 đồng, thu trong người 5.580.000 đồng.

3. Cao Đình N: Mang theo 2.600.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc lúc được, lúc thua, khi bị bắt N bị thu giữ dưới chiếu tại vị trí ngồi của N số tiền 80.000 đồng, thu trong người 520.000 đồng.

4. Nguyễn Văn K: Mang theo 22.300.000 đồng, K chỉ sử dụng 1.800.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Số tiền 20.500.000 đồng còn lại là tiền K vay để trả tiền vật liệu xây dựng, không sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc lúc được, lúc thua, khi bị bắt thu giữ dưới chiếu tại vị trí ngồi của K số tiền 800.000 đồng, thu trong người 20.500.000 đồng.

Đối với số tiền 20.500.000 đồng thu trong người Nguyễn Văn K, qua điều tra làm rõ đã xác định số tiền này K vay của anh trai là Nguyễn Văn Hải (SN 1958 ở cùng thôn) để trả tiền vật liệu xây dựng, không sử dụng để đánh bạc. Ngày 01/10/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho Nguyễn Văn K là có cơ sở.

Tại Bản Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự với số tiền quy kết là 12.260.000 (Mười hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi và số tiền sử dụng vào đánh bạc như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố cả bốn bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với cả bốn bị cáo: “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cả bốn bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho cả bốn bị cáo, phạt: Bị cáo L từ 09 – 12 tháng tù, cho hưởng án treo; bị cáo H, N, K mỗi bị cáo từ 06 – 09 tháng tù cho hưởng án treo; đề nghị ấn định thời gian thử thách đối với cả 04 bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Đề nghị Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khay nhựa màu đỏ cam; 02 bộ bài chắn (01 bộ màu trắng, 01 bộ màu đỏ); Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.260.000 đồng; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng, thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với bị can; về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, thu giữ vật chứng, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho các bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; không khiếu nại về việc bị Điều tra viên, Kiểm sát viên mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình. Các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K tại phiên tòa, thấy phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 21 giờ 30 phút ngày 04/08/2020, tại nhà ở của Nguyễn Văn L ở thôn A, xã TV, huyện C, Hà Nội, Nguyễn Văn L đã chuẩn bị dụng cụ và cùng với Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền với tổng số là 12.260.000 đồng, dưới hình thức đánh

“Chấn” thì bị Công an xã TV, huyện Chương Mỹ phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Chấn” với số tiền 12.260.000 đồng của Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K về tội “Đánh bạc” theo điều khoản nói trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi đánh bạc của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân gây ra những tội phạm khác, gây ra những hệ lụy cho xã hội, là nguy hiểm cho xã hội đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét vai trò, mức độ tham gia đánh bạc, cũng như nhân thân của từng bị cáo:

[2.2.1] Đối với Nguyễn Văn L là chủ nhà, là người chuẩn bị công cụ đánh bạc, trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò cao nhất trong vụ án và hình phạt sẽ cao nhất.

[2.2.2] Đối với Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K: Trong ba bị cáo này thì H sử dụng số tiền vào đánh bạc nhiều nhất (6.000.000 đồng), còn N và K số tiền sử dụng đánh bạc ngang nhau và thấp hơn H, nên hình phạt áp dụng đối với H sẽ cao hơn bị cáo N, K.

Cả bốn bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; cả bốn bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy tính chất vụ án không nghiêm trọng; cả bốn bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC và Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết phải cách ly cả bốn bị cáo với xã hội, mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục, cải tạo là phù hợp.

Do các bị cáo có hoàn cảnh K tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2.3] Về vật chứng đã thu giữ:

- 01 (một) khay nhựa màu đỏ cam; 02 bộ bài chắn (01 bộ màu trắng, 01 bộ màu đỏ): áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- **12.260.000 đồng** là số tiền đã được sử dụng vào việc đánh bạc, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[2.4] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, I khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt:

2.1. **Nguyễn văn L: 10** (mười) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 20 tháng, tính từ ngày tuyên án.

2.2. **Nguyễn Văn H: 08** (tám) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 16 tháng, tính từ ngày tuyên án.

2.3. **Cao Đình N: 06** (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án.

2.4. **Nguyễn Văn K: 06** (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K cho UBND xã TV, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp những người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khay nhựa màu đỏ cam; 02 bộ bài chắn (01 bộ màu trắng, 01 bộ màu đỏ)

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước **12.260.000** (mười hai triệu hai trăm sáu mươi ngàn) đồng.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2020. Toàn bộ số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/10/2020).

5. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K, mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn H, Cao Đình N, Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Mai

